

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2019/HS-ST
Ngày: 31/5/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Dương Thanh Bắc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Vũ Hữu Mạnh.

Ông: Vàng A Kỳ.

Thư ký phiên toà: Ông Lương Văn Đoàn – Thư ký Toà án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Kiến Thắng – Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 5 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2019/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2019 đối với các bị cáo:

1/ Lò Văn Q – (tên gọi khác: Không), Sinh năm 1993 tại huyện T, tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú: Bản N, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn I- sinh năm 1962 và bà: Lò Thị P- sinh năm 1960; có vợ là: Lò Thị Đ- sinh năm 1992; bị cáo có 02 con (con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 24/2/2019, tạm giam từ ngày 05/3/2019, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu “có mặt”.

2/ Lò Văn M – (tên gọi khác: Không), Sinh năm 1991 tại huyện T, tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú: Bản N, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn H (đã chết) và bà: Lò Thị Ó- sinh năm 1954; có vợ là: Lương Thị B- sinh năm 1983; bị cáo có 02 con (con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2010); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt quả tang, tạm giữ từ

ngày 24/2/2019, tạm giam từ ngày 05/3/2019, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu “có mặt”.

3/ Lò Văn H – (tên gọi khác: Không), Sinh năm 1984 tại huyện T, tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú: Thôn 2, xã M, huyện V, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn P (đã chết) và bà: Lò Thị L (đã chết); có vợ là: Lương Thị P sinh năm 1979; bị cáo có 02 con (con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2009); tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 39/2008/HSST, ngày 19/12/2008 của Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai áp dụng khoản 1, 5 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự xử phạt Lò Văn H 02 năm 06 tháng tù và phạt tiền 5.000.000 đồng về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy”. Hiện đã được xóa án tích; bị bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 24/02/2019, tạm giam từ ngày 05/3/2019, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu “có mặt”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Lù Thị Đ - Sinh năm: 1992. Trú tại: Bản N, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 23/02/2019, Lò Văn M, sinh năm 1991, trú tại bản N, xã T, huyện T gọi điện thoại cho Lò Văn Q, sinh năm 1993, trú cùng bản hỏi mua Heroine để sử dụng, Q trả lời không có nên Q rủ M đi sang xã Minh Lương, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai để tìm mua Heroine về sử dụng, M đồng ý. Sau khi thống nhất, M đến gặp Q tại bản Bút Trên, xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên để đi mua ma túy, khi đi, Q điều khiển xe mô tô của gia đình nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS màu sơn đen - bạc, biển kiểm soát 25U1-049.87 chở M cùng nhau đi sang xã Minh Lương, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai, khi đến khu vực đỉnh đèo Khau Co thì Q chuyển cho M điều khiển xe. Đến xã Minh Lương, huyện Văn Bàn, Q chỉ đường cho M điều khiển xe mô tô vào nhà Lò Văn H. Lúc này khoảng 21 giờ cùng ngày thì thấy gia đình H đã đi ngủ, nghe thấy có tiếng xe nên H dậy mở cửa để Q và M vào nhà. Vào trong nhà Q, M và H ngồi uống nước nói chuyện thì M và Q mỗi người đưa cho H số tiền 2.500.000 đồng để nhờ mua hộ Heroine, H đồng ý và cầm tiền đi ra ngoài một lúc rồi quay lại nói với Q và M do đêm đã khuya nên không mua được Heroine và nói sáng hôm sau sẽ đi mua hộ, Q, M không nói gì mà ngủ lại tại nhà H, H cất số tiền vào túi quần đang mặc rồi đi ngủ.

Khoảng 8 giờ ngày 24/02/2019, H dậy đi tìm mua Heroine về cho M và Q, H đi cách nhà khoảng 100m thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông (không rõ nhân thân, lai lịch). Tại đây, qua trao đổi thống nhất, H mua được của người đàn ông dân tộc Mông này 02 gói Heroine được gói bằng các mảnh nilon màu hồng với

giá 5.000.000 đồng. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, H về nhà thì thấy M đang ngồi ở bàn uống nước, còn Q đang nằm ở giường nên H tiến lại đưa cho Q 02 gói Heroine vừa mua được, Q cầm 02 gói Heroine ra chỗ M đang ngồi uống nước để 02 gói Heroine lên bàn cho M chọn lấy một gói. Có được Heroine Q và M lấy ra một ít đi ra khu vực nhà bếp cũ đã bỏ hoang cạnh gia đình nhà H để sử dụng còn H đi nấu cơm, lúc Q và M đang sử dụng ma túy thì H đến nên Q và M cho H sử dụng cùng. Sử dụng Heroine xong, M nhặt lấy mảnh nilon màu trắng gói lại gói Heroine của M còn Q đưa gói Heroine của Q cho M cầm rồi Q, M, H lên ăn cơm trưa. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Q điều khiển xe mô tô chở M cầm theo 02 gói Heroine đi về, trên đường về M luôn tay cất 02 gói Heroine trên vào túi áo khoác phía bên phải của Q đang mặc. Khi Q và M đi đến khu vực bản Phiêng Phát 1, xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên thì bị lực lượng công an huyện Tân Uyên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tang vật. Vật chứng thu giữ của Lò Văn Q, Lò Văn M 02 gói Heroine (trong đó, 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu hồng có khối lượng 2,93 gam, 01 gói bên ngoài được gói bằng mảnh nilon màu trắng và bên trong gói bằng mảnh nilon màu hồng có khối lượng 3,07 gam) có tổng khối lượng là 06 gam. Ngoài ra còn thu giữ của Lò Văn Q 01 xe mô tô biển kiểm soát 25U1-049.87, 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO vỏ màu đỏ, ốp nhựa màu vàng; thu giữ của Lò Văn M 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu vàng hồng, có ốp màu đen.

Cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Uyên tiến hành bắt, khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Lò Văn H, quá trình bắt, khám xét không thu giữ được gì.

Ngày 24/02/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tân Uyên đã tiến hành thành lập hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng. Kết quả: Số Heroine thu giữ của Lò Văn Q, Lò Văn M (01 gói được gói bằng mảnh nilon màu hồng có khối lượng 2,93 gam, 01 gói bên ngoài được gói bằng mảnh nilon màu trắng và bên trong gói bằng mảnh nilon màu hồng có khối lượng 3,07 gam) có tổng khối lượng 06 gam.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã trích 0,2 gam (mỗi mẫu trích 0,1 gam) trong tổng số 06 gam chất bột khô màu trắng đục, vón cục Lò Văn Q, Lò Văn M khai là Heroine gửi giám định. Tại kết luận giám định số 124/GĐ-KTHS ngày 02/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: “02 mẫu vật thu giữ của Lò Văn Q và Lò Văn M gửi đến giám định là ma túy, loại: Heroine”.

Vật chứng của vụ án gồm: 06 gam Heroine đã gửi giám định 0,2 gam còn lại 5,8 gam Heroine sau giám định; 01 xe mô tô biển kiểm soát 25U1-049.87, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 004126 mang tên Lò Văn Q và 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO vỏ màu đỏ, ốp nhựa màu vàng đều thu giữ của Lò Văn Q; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu vàng hồng, có ốp màu đen thu giữ của Lò Văn M.

Ngày 21/3/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã tiến hành trao trả chiếc xe mô tô và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy trên cho đồng chủ sở hữu hợp pháp là chị Lò Thị Đ.

Hiện số vật chứng còn lại đang được bảo quản, quản lý tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Uyên.

Trong quá trình điều tra các bị cáo Lò Văn Q, Lò Văn M, Lò Văn H đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKS-TU, ngày 03/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên truy tố các bị cáo Lò Văn Q, Lò Văn M, Lò Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát huyện Tân Uyên giữ nguyên quan điểm truy tố của mình đồng thời phân tích, đánh giá toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lò Văn Q, Lò Văn M, Lò Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Về hình phạt:

- Đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn Q từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

- Đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt các bị cáo Lò Văn M, Lò Văn H mỗi bị cáo từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

Đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo, vì các bị cáo không có tài sản gì đáng giá và đảm nhiệm chức vụ gì.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 5,8 gam Heroine.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO vỏ màu đỏ, ốp nhựa màu vàng thu giữ của Lò Văn Q; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu vàng hồng, có ốp màu đen thu giữ của Lò Văn M.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Lời nói sau cùng các bị cáo Lò Văn Q, Lò Văn M, Lò Văn H xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi phạm tội của bị cáo; tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa hôm nay cũng như quá trình điều tra các bị cáo Lò Văn Q, Lò Văn M, Lò Văn H đã thành khẩn nhận về hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo đều phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ căn cứ khẳng định:

Ngày 23/2/2019, Lò Văn M và Lò Văn Q cùng trú tại bản N, xã T rú nhau sang xã Minh Lương, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai để tìm mua Heroine về để sử dụng. Cả hai đến nhà Lò Văn H ở Minh Lương, Văn Bàn đưa cho H 5.000.000 (mỗi người 2.500.000 đồng) nhờ đi mua hộ Heroine. Sáng ngày 24/2/2019 Lò Văn H đi tìm mua được hai gói Heroine của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết với giá 5.000.000 đồng mang về đưa cho Q, Q đưa cho M một gói sau đó Q và M lấy một ít Heroine ra để sử dụng và cho H sử dụng cùng. Khi Q và M trên đường về nhà thì bị Công an huyện Tân Uyên bắt quả tang thu giữ 02 gói Heroine; một gói có khối lượng 2,93 gam và một gói có khối lượng 3,07 gam, cùng ngày cơ quan điều tra bắt khẩn cấp đối với Lò Văn H. Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Nội dung bản cáo trạng truy tố, căn cứ đề nghị của Viện kiểm sát huyện Tân Uyên đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng qui định pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo có đủ điều kiện nhận biết ma túy là độc dược gây nghiện, gây tổn hại cho sức khỏe, nhân phẩm của con người và là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Nhà nước ta đang đấu tranh quyết liệt để loại trừ ma túy ra khỏi đời sống xã hội và xử phạt nghiêm khắc đối với những người nào có các hành vi liên quan đến ma túy, các bị cáo ham chơi đua đòi, không làm chủ được bản thân nên bị cáo đã mắc vào tệ nạn ma túy và đã mua ma túy cất giấu để sử dụng gây ảnh hưởng xấu cho xã hội. Xét cần phải có một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo và cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung. Sau khi phạm tội các bị cáo đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình cần xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Lò Văn Q đã tích cực giúp đỡ Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tân Uyên điều tra khám phá một số vụ án về ma túy xảy ra trên địa bàn huyện Tân Uyên, Cơ quan điều tra có công văn số 168/CV, ngày 30/5/2019 đề nghị xem xét đây là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo hoàn cảnh gia đình khó khăn, nghiện chất ma túy, không có tài sản gì đáng giá nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự.

Về nguồn gốc số Heroine, Lò Văn H khai mua của người đàn ông dân tộc Mông không rõ nhân thân lai lịch tại thôn M, xã M, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Quá trình điều tra không xác định được nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Trong vụ án này, Lò Văn Q, Lò Văn M khai nhận, sau khi nhờ Lò Văn H mua hộ Heroine, Q, M ra khu vực nhà bếp bỏ hoang gần nhà H rồi H đến nên Q và M cho H cùng sử dụng thỏa mãn cơn nghiện. Quá trình điều tra xác định, căn nhà bếp đó đã bỏ hoang không biết quyền sở hữu, quản lý của ai nên không đủ căn cứ

để xử lý về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 256 Bộ luật Hình sự.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Vật chứng:

Vật chứng còn lại gồm:

- 5,8 gam Heroine là vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.
- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO vỏ màu đỏ, ốp nhựa màu vàng thu giữ của Lò Văn Q; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu vàng hồng, có ốp màu đen thu giữ của Lò Văn M các bị cáo dùng để liên lạc với nhau cùng đi mua Heroine nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[4] Án phí:

Áp dụng điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc các bị cáo Lò Văn Q, Lò Văn M, Lò Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Lò Văn Q, Lò Văn M, Lò Văn H phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 (đối với các bị cáo Lò Văn Q, Lò Văn M, Lò Văn H); điểm t khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự (đối với bị cáo Lò Văn Q); điều 106; điều 135; 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Lò Văn Q 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 24/2/2019.
- Xử phạt bị cáo Lò Văn M 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 24/2/2019.
- Xử phạt bị cáo Lò Văn H 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 24/2/2019.

Về tang vật:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong làm bằng bì thư của Công an huyện Tân Uyên bên trong đựng 5,8 gam Heroine. Được niêm phong theo qui định.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO vỏ màu đỏ, ốp nhựa màu vàng.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu vàng hồng, có ốp màu đen.

Số vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Về án phí: Các bị cáo Lò Văn Q, Lò Văn M, Lò Văn H phải chịu mỗi bị cáo 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án có quyền kháng cáo bản án theo qui định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS tỉnh, huyện;
- Bị cáo;
- THA dân sự;
- CA; Trại giam.
- THA PT;
- Sở Tư pháp;
- Lưu HS - TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thanh Bắc